

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt bổ sung danh mục dự án thu hồi đất năm 2024 và phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của các huyện, thị xã, thành phố: Tây Giang, Đông Giang, Nam Giang, Đại Lộc, Duy Xuyên, Hiệp Đức, Nông Sơn, Quế Sơn, Thăng Bình, Tiên Phước, Bắc Trà My, Núi Thành, Điện Bàn, Tam Kỳ; phê duyệt điều chỉnh danh mục dự án trong kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của huyện Bắc Trà My

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh về bổ sung danh mục dự án thu hồi đất năm 2024 của các huyện, thị xã, thành phố: Tây Giang, Đông Giang, Nam Giang, Đại Lộc, Duy Xuyên, Hiệp Đức, Nông Sơn, Quế Sơn, Thăng Bình, Tiên Phước, Bắc Trà My, Núi Thành, Điện Bàn, Tam Kỳ;

Theo đề nghị của UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tây Giang, Đông Giang, Nam Giang, Đại Lộc, Duy Xuyên, Hiệp Đức, Nông Sơn, Quế Sơn, Thăng Bình, Tiên Phước, Bắc Trà My, Núi Thành, Điện Bàn, Tam Kỳ và Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 295/TTr-STNMT ngày 25/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung 164 danh mục dự án thu hồi đất năm 2024 đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 và phê duyệt bổ sung vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của các huyện, thị xã, thành phố: Tây Giang, Đông Giang, Nam Giang, Đại Lộc, Duy Xuyên, Hiệp Đức, Nông Sơn, Quế Sơn, Thăng Bình, Tiên Phước, Bắc Trà My, Núi Thành, Điện Bàn, Tam Kỳ với tổng diện tích thu hồi 498,61 ha; trong đó: đất chuyên trồng lúa nước 61,59 ha, đất trồng lúa nước còn lại 0,28 ha, đất rừng phòng hộ 10,63 ha. Cụ thể như sau:

- Bổ sung 79 danh mục dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước với tổng diện tích 130,20 ha, trong đó: đất chuyên trồng lúa nước 9,55 ha, đất trồng lúa nước còn lại 0,28 ha, đất rừng phòng hộ 10,63 ha.

- Bổ sung 85 danh mục dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước với tổng diện tích 368,41 ha, trong đó: đất chuyên trồng lúa nước 52,04 ha.

Đơn vị tính: ha

TT	Bổ sung danh mục, dự án thu hồi đất năm 2024	Số lượng danh mục	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp			
				Tổng cộng	Trong đó		
					LUC	LUK	RPH
	TỔNG CỘNG	164	498,61	72,50	61,59	0,28	10,63
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	79	130,20	20,46	9,55	0,28	10,63
*	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước	85	368,41	52,04	52,04	-	-
1	HUYỆN TÂY GIANG	6	5,60	0,33	-	-	0,33
1.1	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	6	5,60	0,33	-	-	0,33
2	HUYỆN ĐÔNG GIANG	10	14,92	-	-	-	-
2.1	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	10	14,92	-	-	-	-
3	HUYỆN NAM GIANG	9	29,45	10,30	-	-	10,30
3.1	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	9	29,45	10,30	-	-	10,30
4	HUYỆN ĐẠI LỘC	10	36,90	14,20	14,20	-	-
4.1	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	2	6,70	1,55	1,55	-	-
4.2	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước	8	30,20	12,65	12,65	-	-
5	HUYỆN DUY XUYỀN	5	1,81	0,08	0,08	-	-
5.1	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	3	1,62	0,01	0,01	-	-
5.2	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước	2	0,19	0,07	0,07	-	-
6	HUYỆN HIỆP ĐỨC	8	2,23	-	-	-	-
6.1	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	7	0,26	-	-	-	-
6.2	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước	1	1,97	-	-	-	-
7	HUYỆN NÔNG SƠN	1	0,40	-	-	-	-
7.1	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	1	0,40	-	-	-	-
8	HUYỆN QUẾ SƠN	22	51,31	4,60	4,35	0,25	-
8.1	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	18	50,96	4,57	4,32	0,25	-
8.2	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước	4	0,34	0,03	0,03	-	-
9	HUYỆN THẮNG BÌNH	7	5,05	1,95	1,92	0,03	-
9.1	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	6	4,79	1,95	1,92	0,03	-
9.2	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước	1	0,26	-	-	-	-
10	HUYỆN TIÊN PHƯỚC	1	0,70	0,35	0,35	-	-
10.1	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	1	0,70	0,35	0,35	-	-
11	HUYỆN BẮC TRÀ MY	8	2,80	1,01	1,01	-	-
11.1	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	7	1,84	0,05	0,05	-	-

11.2	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước	1	0,96	0,96	0,96	-	-
12	HUYỆN NÚI THÀNH	4	4,34	0,88	0,88	-	-
12.1	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	3	3,61	0,88	0,88	-	-
12.2	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước	1	0,73	-	-	-	-
13	THỊ XÃ ĐIỆN BÀN	70	337,44	38,68	38,68	-	-
13.1	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	3	3,68	0,35	0,35	-	-
13.2	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước	67	333,76	38,33	38,33	-	-
14	THÀNH PHỐ TAM KỶ	3	5,66	0,11	0,11	-	-
14.1	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	3	5,66	0,11	0,11	-	-

(Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm)

Điều 2. Phê duyệt bổ sung 25 danh mục dự án với tổng diện tích 82,89 ha (gồm: 20 danh mục dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước có diện tích 8,68 ha và 05 danh mục dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước có diện tích 74,31 ha) vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của các huyện, thị xã, thành phố: Tây Giang, Đông Giang, Nam Giang, Quế Sơn, Thăng Bình, Hiệp Đức, Bắc Trà My, Núi Thành, Điện Bàn, Tam Kỳ theo thẩm quyền của UBND tỉnh.

(Chi tiết theo Phụ lục II đính kèm)

Điều 3. Phê duyệt điều chỉnh diện tích, loại đất của 01 danh mục dự án trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của huyện Bắc Trà My được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 23/02/2024.

(Chi tiết theo Phụ lục III đính kèm)

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tây Giang, Đông Giang, Nam Giang, Đại Lộc, Duy Xuyên, Hiệp Đức, Nông Sơn, Quế Sơn, Thăng Bình, Tiên Phước, Bắc Trà My, Núi Thành, Điện Bàn, Tam Kỳ chịu trách nhiệm:

- Căn cứ vào danh mục các dự án thu hồi đất, bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất năm 2024 đã được phê duyệt, UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tây Giang, Đông Giang, Nam Giang, Đại Lộc, Duy Xuyên, Hiệp Đức, Nông Sơn, Quế Sơn, Thăng Bình, Tiên Phước, Bắc Trà My, Núi Thành, Điện Bàn, Tam Kỳ tổ chức công bố công khai và triển khai thực hiện các thủ tục đất đai, đầu tư theo đúng quy định của pháp luật; cập nhật vào kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2024 để báo UBND tỉnh theo quy định.

- Các danh mục dự án liên quan đến rừng, rừng tự nhiên phải tuân thủ thực hiện đúng theo Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan. Các danh mục dự án liên quan đến đất trồng lúa phải được kiểm soát chặt chẽ theo đúng chủ trương tại Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ, Chỉ thị 07/CT-TTg ngày 02/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan. Việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang mục đích để thực hiện các dự án đầu tư phải thực hiện đầy đủ thủ tục theo đúng quy

định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra không làm thay đổi về chỉ tiêu sử dụng đất theo loại đất và khu vực sử dụng đất theo chức năng trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của địa phương.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện việc thu hồi đất trên địa bàn địa phương về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và HĐND tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Theo dõi, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố và chủ đầu tư các dự án triển khai thực hiện các thủ tục về đất đai theo đúng quy định của pháp luật và tham mưu UBND tỉnh xử lý các vấn đề phát sinh (nếu có).

- Thực hiện các thủ tục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất thực hiện các dự án theo đúng quy định của pháp luật.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi, giám sát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp, đặc biệt là đất chuyên trồng lúa nước, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng ở các địa phương.

4. Các Sở, Ban, ngành chức năng phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố có kế hoạch triển khai thực hiện các danh mục dự án đã được phê duyệt của ngành, đơn vị mình theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Giao thông vận tải; Trưởng Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tây Giang, Đông Giang, Nam Giang, Đại Lộc, Duy Xuyên, Hiệp Đức, Nông Sơn, Quế Sơn, Thăng Bình, Tiên Phước, Bắc Trà My, Núi Thành, Điện Bàn, Tam Kỳ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- TT HĐND các huyện, thị xã, thành phố: Tây Giang, Đông Giang, Nam Giang, Đại Lộc, Duy Xuyên, Hiệp Đức, Nông Sơn, Quế Sơn, Thăng Bình, Tiên Phước, Bắc Trà My, Núi Thành, Điện Bàn, Tam Kỳ;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thái Bình

Phụ lục I

BỔ SUNG DANH MỤC DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2024 VÀ BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024 CỦA CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ: TÂY GIANG, ĐÔNG GIANG, NAM GIANG, ĐẠI LỘC, DUY XUYỀN, HIỆP ĐỨC, NÔNG SƠN, QUẾ SƠN, THĂNG BÌNH, TIÊN PHƯỚC, BẮC TRÀ MY, NÚI THÀNH, ĐIỆN BÀN, TAM KỲ

(Kèm theo Quyết định số #sovb /QĐ-UBND ngày #nbh tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Nam)

Đơn vị tính: ha

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp					Văn bản pháp lý liên quan
				Tổng cộng	Trong đó				
					Đất chuyên lúa nước (LUC)	Đất lúa nước còn lại (LUK)	Rừng phòng hộ (RPH)	Rừng đặc dụng (RDD)	
	TỔNG CỘNG (164 danh mục)		498,61	72,50	61,59	0,28	10,63	-	
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (79 danh mục)		130,20	20,46	9,55	0,28	10,63	-	
*	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước (85 danh mục)		368,41	52,04	52,04	-	-	-	
I	HUYỆN TÂY GIANG (06 danh mục)		5,60	0,33	-	-	0,33	-	
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (06 danh mục)		5,60	0,33	-	-	0,33	-	
1	Chợ xã Axan	Xã Axan	0,40	-				Quyết định số 282/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 của UBND huyện Tây Giang về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án đầu tư thuộc nguồn vốn kế hoạch năm 2024	
2	Trường mẫu giáo xã Dang; hạng mục tường rào, cổng ngõ, sân nền và các hạng mục phụ trợ	Xã Dang	0,20	-					
3	Hạ thế điện thôn Agriih (khu 2) xã Axan	Xã Axan	0,10	-					
4	Đường vào khu sản xuất Chi Châm thôn H'juh, xã Ch'om (khu sản xuất được liệt); hạng mục: mặt đường và công trình trên tuyến	Xã Ch'om	2,40	0,33			0,33		
5	Đường giao thông đi khu sản xuất Moh thôn Ra'bhươp khớp nối đến thôn Apát; hạng mục: nền, mặt đường và công trình trên tuyến	Xã Atiêng, AVương	1,50	-					
6	Đường giao thông đi khu sản xuất C'luróp, thôn R'cung, xã Bhalêê; hạng mục: mặt đường và các công trình trên tuyến	Xã Bhalêê	1,00	-					
II	HUYỆN ĐÔNG GIANG (10 danh mục)		14,92	-	-	-	-	-	
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (10 danh mục)		14,92	-	-	-	-	-	
1	Khu thể thao xã Jơ Ngây; hạng mục: sân ủi mặt bằng, mương thoát nước	Xã Jơ Ngây	2,50	-				Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 10/1/2024 của UBND huyện Đông Giang giao nhiệm vụ chủ đầu tư đối với các công trình thuộc chương trình MTQG và giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024	
2	Khu thể thao xã Cà Dăng; hạng mục: sân ủi mặt bằng, mương thoát nước	Xã Cà Dăng	1,60	-					
3	Khu thể thao xã A Ting; hạng mục: sân ủi mặt bằng, mương thoát nước	Xã A Ting	1,90	-					
4	Trường tiểu học và THCS Za Hung	Xã Za Hung	1,32	-					
5	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Chi Nết, xã A Ting	Xã A Ting	0,20	-					
6	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn A Róch, xã A Ting	Xã A Ting	0,15	-					
7	Nghĩa trang nhân dân xã Ba	Xã Ba	5,04	-					
8	Di dời đường dây trung, hạ thế GPMB xây dựng công trình nâng cấp mở rộng đường ĐT. 609, đoạn An Điem-A Sờ.	Xã Cà Dăng	0,01	-				Quyết định số 2937/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình nâng cấp, mở rộng đường ĐT 609 đoạn An Điem - A Sờ	

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp				Văn bản pháp lý liên quan
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước (LUC)	Đất lúa nước còn lại (LUK)	Rừng phòng hộ (RPH)	
9	Đường Đào A Răm (giai đoạn 2)	Xã Sông Kôn	1,56	-	-	-	-	Nghị quyết 07/NQ-HĐND ngày 13/4/2023 của HĐND huyện Đông Giang phê duyệt danh mục đầu tư công thực hiện 03 CT MTQG giai đoạn 2023-2025 và năm 2023, Quyết định số 1764/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND huyện Đông Giang phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: đường Đào - A Răm (giai đoạn 2)
10	Cụm công nghiệp thôn Bốn xã Ba (Giai đoạn 1)	Xã Ba	0,64	-	-	-	-	Quyết định số 1448/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của UBND huyện Đông Giang phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cụm công nghiệp thôn Bốn xã Ba (giai đoạn 1); hạng mục Bồi thường, GPMB, đường giao thông nội bộ (phần nền đường), hệ thống thoát nước mưa, san nền, cấp nước tại xã Ba, huyện Đông Giang
III	HUYỆN NAM GIANG (09 danh mục)		29,45	10,30	-	-	10,30	-
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (09 danh mục)		29,45	10,30	-	-	10,30	-
1	Đường từ thôn A Sò đi cột mốc 708, 703 tỉnh Quảng Nam	Xã Chợ Chun	17,80	10,30	-	-	10,30	Diện tích bổ sung; Quyết định số 2048/QĐ-BQP ngày 19/5/2023 của Bộ Quốc phòng phê duyệt dự án đầu tư xây dựng đường từ thôn A Sò đi cột mốc 708, 703 tỉnh Quảng Nam
2	Đường giao thông nông thôn Hà Ra, thị trấn Thạnh Mỹ	Thị trấn Thạnh Mỹ	0,50	-	-	-	-	Nghị quyết 02/NQ-HĐND ngày 22/4/2024 của HĐND huyện Nam Giang phê chuẩn điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025
3	Các tuyến đường nội thị khu trung tâm hành chính huyện Nam Giang	Thị trấn Thạnh Mỹ	6,00	-	-	-	-	Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 21/11/2023 của HĐND huyện Nam Giang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án các tuyến đường nội thị khu trung tâm hành chính huyện Nam Giang
4	Trường PTDT Nội trú THCS Nam Giang (mới)	Thị trấn Thạnh Mỹ	2,30	-	-	-	-	Nghị quyết 03/NQ-HĐND ngày 22/4/2024 của HĐND huyện Nam Giang phê chuẩn điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số công trình dự án trên địa bàn huyện
5	Trường mẫu giáo liên xã Đắc Pring - Đắc Pre: hạng mục: Tường rào, sân nền, kê ta luy chống sạt lở	Xã Đắc Pring	0,45	-	-	-	-	Nghị quyết 02/NQ-HĐND ngày 22/4/2024 của HĐND huyện Nam Giang phê chuẩn, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025
6	Nghĩa trang nhân dân xã Đắc Tôi	Xã Đắc Tôi	1,90	-	-	-	-	Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 15/1/2024 của UBND xã Đắc Tôi phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Nghĩa trang nhân dân xã Đắc Tôi tại huyện Nam Giang tỉnh Quảng Nam
7	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Pà Oai, xã La Êê	Xã La Êê	0,30	-	-	-	-	Nghị quyết 02/NQ-HĐND ngày 22/4/2024 của HĐND huyện Nam Giang phê chuẩn, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025
8	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Côn Zốt, xã Chợ Chun	Xã Chợ Chun	0,14	-	-	-	-	Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 07/5/2024 của UBND huyện Nam Giang phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Côn Zốt, xã Chợ Chun; hạng mục nhà sinh hoạt cộng đồng, Nhà vệ sinh, Tường rào
9	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn 56A, xã Đắc Pre	Xã Đắc Pre	0,06	-	-	-	-	Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày 15/4/2024 của UBND huyện Nam Giang phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn 56A, xã Đắc Pre, hạng mục: Nhà sinh hoạt cộng đồng, nhà vệ sinh, tường rào, công nghệ tại xã Đắc Pre, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam
IV	HUYỆN ĐẠI LỘC (10 danh mục)		36,90	14,20	14,20	-	-	-
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (02 danh mục)		6,70	1,55	1,55	-	-	-

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp				Văn bản pháp lý liên quan
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước (LUC)	Đất lúa nước còn lại (LUK)	Rừng phòng hộ (RPH)	
1	Hạ tầng CCN và thu hút đầu tư CCN Tân Chánh (Đại Chánh 2) giai đoạn 2	Xã Đại Tân và Xã Đại Chánh	5,20	0,80	0,80			Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 19/9/2018 của UBND tỉnh về việc thành lập CCN Tân Chánh, xã Đại Tân và xã Đại Chánh và Thông báo số 374/TB-UBND ngày 27/8/2021 của UBND tỉnh; Công văn số 1852/SXD-PQH ngày 09/11/2022 của Sở Xây dựng về việc góp ý Quy hoạch chi tiết 1/500 Cụm Công nghiệp Tân Chánh, xã Đại Tân - Đại Chánh
2	Mương thoát nước dọc CCN Ấp 5	Xã Đại Quang và Xã Đại Nghĩa	1,50	0,75	0,75			Quyết định 216/QĐ-UBND ngày 14/3/2019 của UBND huyện Đại Lộc về phê duyệt chủ trương đầu tư; Nguồn vốn đầu tư: trong Quyết định 216/QĐ-UBND ngày 14/3/2019 của UBND huyện Đại Lộc về phê duyệt chủ trương đầu tư
*	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước (08 danh mục)		30,20	12,65	12,65	-	-	-
1	Cụm công nghiệp Đại Hiệp (Nhà máy sản xuất thiết bị điện và kho chứa thiết bị điện)	Lô CN10, Cụm công nghiệp Đại Hiệp, xã Đại Hiệp	1,75	0,00				Quyết định chủ trương đầu tư số 273/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam
2	Cụm công nghiệp Đại Nghĩa 2 (Nhà máy sản xuất thiết bị điện, tủ bảng điện công nghệ cao)	Lô CN10, Cụm công nghiệp Đại Nghĩa 2, xã Đại Nghĩa	1,43	1,05	1,05			Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 1904/QĐ-UBND ngày 08/07/2021 của UBND tỉnh
3	Cụm công nghiệp Đại Nghĩa 2: Quỹ đất dự phòng thu hút đầu tư và Khu xử lý nước thải (trong đó Công ty Phước Kỳ Nam xin mở rộng khoảng 0,4ha)	Xã Đại Nghĩa	4,90	3,00	3,00			Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 13/01/2016 của UBND tỉnh về việc thành lập CCN Đại Nghĩa 2
4	Cụm công nghiệp Ấp 5: Quỹ đất dự phòng thu hút đầu tư	Xã Đại Quang	3,20	0,90	0,90			Quyết định 2201/QĐ-UBND ngày 23/6/2016 của UBND tỉnh thành lập CCN Ấp 5
5	Cụm công nghiệp Đại Đồng 2 (Nhà máy chế biến tinh bột nghệ)	Lô D4, Cụm công nghiệp Đại Đồng 2, xã Đại Đồng	1,80	0,98	0,98			Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 1292/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam
6	Cụm công nghiệp Đại Đồng 2: Quỹ đất dự phòng thu hút đầu tư	Cụm công nghiệp Đại Đồng 2, xã Đại Đồng	13,94	5,00	5,00			Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 của UBND huyện Đại Lộc phê duyệt điều chỉnh tổng thể nội dung tại Điều 1 các Quyết định của UBND huyện Đại Lộc: Quyết định số 1695/QĐ-UBND ngày 18/12/2009 phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 CCN Đại Đồng 2; Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 16/7/2013 phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 CCN Đại Đồng 2 (giai đoạn 2) và Quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 3/3/2014 điều chỉnh một số nội dung tại Điều 1 các Quyết định số 1695/QĐ-UBND ngày 18/12/2009 và Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 16/7/2013
7	Cụm công nghiệp Đồng Mẫn (Kho chứa nguyên liệu, Kho chứa thành phẩm và khu xuất hàng)	Cụm công nghiệp Đồng Mẫn, xã Đại Hiệp	1,61	1,61	1,61			Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Nam đang lấy ý kiến thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án, Công văn số 2791/UBND-PTQĐ&CCN ngày 04/7/2022 của UBND huyện Đại Lộc về việc thỏa thuận nguyên tắc về địa điểm dự kiến thực hiện dự án đầu tư
8	Cụm công nghiệp Đại Hiệp (Nhà máy sản xuất đồ gỗ Lê Mịch)	Lô CN8, Cụm công nghiệp Đại Hiệp, xã Đại Hiệp	1,57	0,11	0,11			Quyết định chủ trương đầu tư số 2761/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam
V	HUYỆN DUY XUYỀN (05 danh mục)		1,81	0,08	0,08	-	-	-
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (03 danh mục)		1,62	0,01	0,01	-	-	-
1	Cầu Lệ Bắc	Xã Duy Châu	1,57	0,00				Nghị quyết 02/NQ-HĐND ngày 08/01/2024 của HĐND huyện Duy Xuyên về quyết định chủ trương đầu tư; Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 của UBND tỉnh về cấp bổ sung vốn cho UBND huyện Duy Xuyên

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp				Văn bản pháp lý liên quan
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước (LUC)	Đất lúa nước còn lại (LUK)	Rừng phòng hộ (RPH)	
2	Bổ trí TĐC xen ghép trong KDC khép kín cho hộ gia đình, cá nhân thuộc diện GPMB thi công đường nối ĐT 609C - QL14H (TĐB 9: thửa 524)	Xã Duy Tân	0,03	0,00				Quyết định số 3927/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam (Phụ lục 09)
3	Bổ trí TĐC xen ghép trong KDC khép kín cho hộ gia đình, cá nhân thuộc diện GPMB thi công đường ĐH17.DX (Tờ bản đồ 13: thửa 662, 663)	Xã Duy Tân	0,02	0,01	0,01			Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 01/4/2016 của UBND huyện Duy Xuyên phê duyệt báo cáo KTKT tuyến đường ĐH17.DX
*	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước (02 danh mục)		0,19	0,07	0,07	-	-	-
1	Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110 kV TBA 220 kV Duy Xuyên - TBA 110 kV Tam Thăng	Xã Duy Trung	0,04	0,00				Quyết định số 797/QĐ-HĐTV ngày 13/10/2021 và Quyết định 4677/QĐ-EVNCPC ngày 28/06/2022 của Tổng Công ty điện lực Miền Trung
2	Xử lý điểm mất an toàn các đường dây 110 kV phía Bắc Quảng Nam	Các xã: Duy Trinh + Duy Sơn + Duy Trung	0,15	0,07	0,07			Quyết định số 9116/QĐ-QNaPC ngày 31/12/2020 của Công ty Điện lực Quảng Nam phê duyệt BCKTKT công trình: Xử lý điểm mất an toàn các ĐZ 110 kV phía Bắc Quảng Nam; QĐ 6003/QĐ-QNaPC Ngày 01/11/2022 phê duyệt BCKTKT công trình: Xử lý điểm mất an toàn các ĐZ 110 kV phía Bắc Quảng Nam năm 2023; Quyết định số 5031/QĐ-QNaPC ngày 20/09/2023 phê duyệt BCKTKT công trình: Xử lý điểm mất an toàn đường dây 110 kV khu vực Quảng Nam năm 2024
VI	HUYỆN HIỆP ĐỨC (08 danh mục)		2,23	-	-	-	-	-
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (07 danh mục)		0,26	-	-	-	-	-
1	Chỉnh trang khu đô thị, khu dân cư nông thôn để tạo lập quỹ đất đưa vào đấu giá quyền sử dụng đất năm 2024: Khu đất Đội chiếu bóng huyện (cũ)	Thị trấn Tân Bình	0,02	0,00				Công văn số 299/UBND-TNMT ngày 06/5/2024 của UBND huyện Hiệp Đức về việc thống nhất chủ trương chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn để khai thác quỹ đất, tạo vốn phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn huyện năm 2024
2	Chỉnh trang khu đô thị, khu dân cư nông thôn để tạo lập quỹ đất đưa vào đấu giá quyền sử dụng đất năm 2024: Khu đất Phòng giao dịch Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện (cũ)	Xã Bình Lâm	0,05	0,00				
3	Chỉnh trang khu đô thị, khu dân cư nông thôn để tạo lập quỹ đất đưa vào đấu giá quyền sử dụng đất năm 2024: Khu đất Nhà sinh hoạt thôn Nhi Đông (cũ)	Xã Bình Lâm	0,04	0,00				
4	Chỉnh trang khu đô thị, khu dân cư nông thôn để tạo lập quỹ đất đưa vào đấu giá quyền sử dụng đất năm 2024: Khu đất Nhà sinh hoạt thôn Việt An (cũ)	Xã Bình Lâm	0,04	0,00				
5	Chỉnh trang khu đô thị, khu dân cư nông thôn để tạo lập quỹ đất đưa vào đấu giá quyền sử dụng đất năm 2024: Khu đất Trạm Kiểm soát Lâm sản (ngã 3 Phú Bình)	Xã Quế Thọ	0,03	0,00				
6	Chỉnh trang khu đô thị, khu dân cư nông thôn để tạo lập quỹ đất đưa vào đấu giá quyền sử dụng đất năm 2024: Khu đất Đội Thuế (cũ)	Xã Quế Thọ	0,03	0,00				
7	Chỉnh trang khu đô thị, khu dân cư nông thôn để tạo lập quỹ đất đưa vào đấu giá quyền sử dụng đất năm 2024: Khu đất Trạm Kiểm Lâm Trà Linh (cũ)	Xã Hiệp Hoà	0,05	0,00				
*	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước (01 danh mục)		1,97	-	-	-	-	-

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp				Văn bản pháp lý liên quan	
				Tổng cộng	Trong đó				
					Đất chuyên lúa nước (LUC)	Đất lúa nước còn lại (LUK)	Rừng phòng hộ (RPH)		Rừng đặc dụng (RDD)
1	Thu hồi diện tích còn lại bị ảnh hưởng ngoài vạch giải phóng mặt bằng không sản xuất được thuộc công trình: Dự án thủy điện sông tranh 4, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam; Hạng mục: Lòng hồ thủy điện Sông Tranh 4	Xã Thăng Phước, Quế Lưu	1,97	0,00					Khoản 2 Điều 11 Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam và Thông báo số 06/TB-UBND ngày 11/01/2022 của UBND huyện Hiệp Đức
VII	HUYỆN NÔNG SON (01 danh mục)		0,40	-	-	-	-	-	
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (01 danh mục)		0,40	-	-	-	-	-	
1	Đường nội bộ, hạ tầng khớp nối, trồng cây xanh sân vận động và nhà thi đấu đa năng	Thị trấn Trung Phước	0,40	-					Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 27/12/2023 của HĐND huyện Nông Sơn về kế hoạch đầu tư công năm 2024
VIII	HUYỆN QUẾ SON (22 danh mục)		51,31	4,60	4,35	0,25	0,00	0,00	
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (18 danh mục)		50,96	4,57	4,32	0,25	0,00	0,00	
1	Trường mẫu giáo Quế Phong; hạng mục: xây mới 04 phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em	Xã Quế Phong	0,15	-					Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND huyện Quế Sơn phê duyệt danh mục, thẩm định nguồn vốn và giao nhiệm vụ chủ đầu tư thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024
2	Nhà văn hóa An Long; Hạng mục: xây mới Nhà văn hóa, bê tông sân nền, tường rào công ngõ (Mở rộng Nhà văn hóa An Long)	Xã Quế Phong	0,15	0,06	0,06				
3	Nhà văn hóa thôn Châu Sơn Đông; Hạng mục: Xây mới nhà văn hóa, tường rào, công ngõ, sân bê tông	Xã Quế An	0,16	-					
4	Nhà văn hóa thôn Thăng Đông; Hạng mục: Xây mới nhà văn hóa, tường rào, công ngõ, sân bê tông	Xã Quế An	0,12	0,12	0,12				
5	Cầu đi Đồng Nam, xã Quế An	Xã Quế An	0,12	0,03	0,03				
6	Cầu Chân	Thị trấn Hương An	0,03	-					
7	Trường mẫu giáo Quế Thuận (điểm trường chính); hạng mục: Xây mới khối trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em (Mở rộng Trường Mẫu giáo Quế Thuận).	Xã Quế Thuận	0,17	0,06	0,06				Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/4/2024 của HĐND huyện Quế Sơn về điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư công trung hạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2024; Nguồn vốn đầu tư: ngân sách huyện theo phân cấp và các nguồn hợp pháp khác
8	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường từ ĐT611 đi nhà ông Nguyễn Thanh Sơn, thôn Phước Dương	Xã Quế Thuận	0,40	0,35	0,35				
9	Khu vui chơi Trung tâm xã Quế Thuận	Xã Quế Thuận	0,15	-					Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND huyện Quế Sơn phê duyệt danh mục, thẩm định nguồn vốn và giao nhiệm vụ chủ đầu tư thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024
10	Sân thể thao thôn Phước Thành	Xã Quế Thuận	0,33	-					
11	Khu Nghĩa trang nhân dân thôn Phước Dương	Xã Quế Thuận	1,76	-					
12	Khu Nghĩa trang nhân dân thôn Đá Táo thôn Phước Thành	Xã Quế Thuận	5,00	-					
13	Bồi thường bằng đất khi nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình, dự án: Xây dựng Trường mẫu giáo Quế Thuận (điểm trường chính); hạng mục: Xây mới khối trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em (Mở rộng Trường Mẫu giáo Quế Thuận)	Xã Quế Thuận	0,04	-					Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/4/2024 của HĐND huyện Quế Sơn về điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư công trung hạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2024; nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện theo phân cấp và các nguồn hợp pháp khác.

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp				Văn bản pháp lý liên quan
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước (LUC)	Đất lúa nước còn lại (LUK)	Rừng phòng hộ (RPH)	
14	Đường giao thông kết nối với tiểu vùng sản xuất Nông – Lâm nghiệp với các Khu, cụm công nghiệp huyện Quế Sơn (ĐH21.QS từ thị trấn Đông Phú đi Hương An)	Xã Quế Mỹ và thị trấn Hương An	13,65	2,00	1,90	0,10		Quyết định số 865/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường giao thông kết nối với tiểu vùng sản xuất Nông – Lâm nghiệp với các Khu, cụm công nghiệp huyện Quế Sơn; Nghị quyết 37/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh Quảng Nam về dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023.; Quyết định số 878/QĐ-UBND 05/8/2022 của UBND huyện Quế Sơn phê duyệt bản vẽ thi công và dự toán công trình: Đường giao thông kết nối với tiểu vùng sản xuất Nông – Lâm nghiệp với các Khu, cụm công nghiệp huyện Quế Sơn;
15	Cầu Trà Đình, xã Quế Phú	Xã Quế Phú	2,46	0,30	0,15	0,15		Công văn số 318/HĐND-VP ngày 27/9/2023 của HĐND tỉnh Quảng Nam về phương án sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2022 của ngân sách tỉnh.
16	Dự án thủy lợi đa mục tiêu khắc phục thiên tai ngập úng vùng sản xuất màu 03 xã huyện Quế Sơn	Thị trấn Hương An	24,74	1,63	1,63			Quyết định số 744/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình: Thủy lợi đa mục tiêu khắc phục thiên tai ngập úng vùng sản xuất màu 3 xã huyện Quế Sơn (Điều chỉnh diện tích đã đăng ký trong KHSĐ đất 2024 từ 24,8 ha thành 24,74 ha)
17	Đường nội thị Đông Phú (đoạn Phan Châu Trinh đến KDC số 1; Phan Châu Trinh đến Lê Duẩn; Tôn Đức Thắng đến Lê Duẩn; đoạn 26/3)	Thị trấn Đông Phú	1,50	0,02	0,02			Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 24/4/2023 của HĐND huyện Quế Sơn về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục dự kiến đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện (Bổ sung, điều chỉnh diện tích đã đăng ký trong kế hoạch sử dụng đất năm 2024 từ 0,95 ha thành 1,50 ha)
18	Thu hồi đất, giao đất bố trí tái định cư cho các hộ dân bị giải tỏa trắng nhà cửa của công trình, dự án: Đường nội thị Đông Phú (đoạn Phan Châu Trinh đến KDC số 1; Phan Châu Trinh đến Lê Duẩn; Tôn Đức Thắng đến Lê Duẩn; đoạn 26/3)	Thị trấn Đông Phú	0,03	-				Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 24/4/2023 của HĐND huyện Quế Sơn về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục dự kiến đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện.
*	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước (04 danh mục)		0,34	0,03	0,03	-	-	-
1	Chùa Hồng Ân	Xã Quế Phú	0,27	-				Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc chấp thuận thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc
2	Hoàn thiện lưới, chống quá tải lưới điện hạ thế và TBA khu vực Điện lực Quế Sơn năm 2023	Quế Xuân 1, Quế Xuân 2, Quế Phú, Quế Mỹ, Quế Thuận, Quế Châu và thị trấn Hương An, thị trấn Đông Phú	0,04	0,01	0,01			Quyết định số 5940/QĐ-QnaPC ngày 31/10/2022 của Công ty Điện lực Quảng Nam phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Hoàn thiện lưới điện tiếp nhận HTX Hương An năm 2023
3	Hoàn thiện lưới điện tiếp nhận HTX Hương An năm 2023	Thị trấn Hương An	0,02	0,01	0,01			Quyết định số 5948/QĐ-QnaPC ngày 31/10/2022 của Công ty Điện lực Quảng Nam phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Hoàn thiện, chống quá tải lưới điện trung hạ thế và TBA khu vực Điện lực Quế Sơn năm 2023
4	Hoàn thiện lưới điện trung hạ thế khu vực điện lực Quế Sơn năm 2024	Thị trấn Hương An, Quế Phú, Quế Xuân 1, Quế Phong	0,02	0,01	0,01			Quyết định số 5140/QĐ-QnaPC ngày 23/9/2023 của Công ty Điện lực Quảng Nam phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Hoàn thiện, chống quá tải lưới điện trung, hạ thế khu vực điện lực Quế Sơn năm 2024
IX	HUYỆN THẮNG BÌNH (07 danh mục)		5,05	1,95	1,92	0,03	-	-
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (06 danh mục)		4,79	1,95	1,92	0,03	-	-
1	Phát triển vùng sản xuất hạt giống lúa lai tại tỉnh Quảng Nam	Xã Bình Tú	3,69	1,95	1,92	0,03		Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 03/10/2019 của HĐND tỉnh Quảng Nam quyết định chủ trương đầu tư một số dự án nhóm B, nhóm C trọng điểm

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp				Văn bản pháp lý liên quan
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước (LUC)	Đất lúa nước còn lại (LUK)	Rừng phòng hộ (RPH)	
2	Khu dân cư nông thôn mới tại tổ 2, thôn Vinh Huy, xã Bình Trị	Xã Bình Trị	0,20	-				Quyết định số 3306/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của UBND huyện Thăng Bình phê duyệt Phương án sử dụng đất
3	Khu dân cư nông thôn mới tại thôn Ngũ Xã, thôn Long Hội và thôn Tú Trà, xã Bình Chánh	Xã Bình Chánh	0,32	-				Quyết định số 3307/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của UBND huyện Thăng Bình về việc phê duyệt Phương án sử dụng đất
4	Khu dân cư chính trang tại khu phố 8 (tổ 12 cũ), thị trấn Hà Lam	Thị trấn Hà Lam	0,09	-				Quyết định số 3305/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của UBND huyện Thăng Bình về việc phê duyệt Phương án sử dụng đất
5	Mở rộng Trường THCS Phan Đình Phùng	Xã Bình Minh	0,32	-				Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND huyện Thăng Bình về kế hoạch đầu tư công năm 2023 của huyện Thăng Bình
6	Trường Tiểu học Lê Hồng Phong	Xã Bình Triều	0,17	-				Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 29/6/2017 của UBND xã Bình Triều về việc phê duyệt thiết kế và dự toán xây dựng Công Trình: Trường Tiểu học Lê Hồng Phong; hạng mục: Phân hiệu Trung tâm 06 phòng chức năng, sân bê tông, sân chơi bãi tập tại xã Bình Triều, huyện Thăng Bình
*	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước (01 danh mục)		0,26	-	-	-	-	
1	Chùa Giác Thanh (giao đất và mở rộng chùa)	Xã Bình Nguyên	0,26	-				Công văn số 48-CV/BCĐ ngày 26/3/2024 của Ban Chỉ đạo Tôn giáo Tỉnh ủy về việc thống nhất chủ trương giao đất và mở rộng chùa Giác Thanh
X	HUYỆN TIỀN PHƯỚC (01 danh mục)		0,70	0,35	0,35	-	-	-
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (01 danh mục)		0,70	0,35	0,35	-	-	-
1	Sửa chữa mặt đường, lề đường hư hỏng đoạn Km 1 + 280 - Km 2 + 200, tuyến ĐT.614	Thị trấn Tiên Kỳ	0,70	0,35	0,35			Quyết định số 722/QĐ-SGTVT ngày 30/10/2023 của Sở Giao thông vận tải phê duyệt dự án Sửa chữa mặt đường, lề đường hư hỏng nặng đoạn Km 1 + 280 - Km 2 + 200, tuyến ĐT.614; Quyết định số 65/QĐ-SGTVT ngày 29/01/2024 của Sở Giao thông vận tải về việc phê duyệt điều chỉnh dự án
XI	HUYỆN BẮC TRÀ MY (08 danh mục)		2,80	1,01	1,01	-	-	-
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (07 danh mục)		1,84	0,05	0,05	-	-	-
1	Kè sông Trường huyện Bắc Trà My	Xã Trà Giang, thị trấn Trà My	0,59	0,00				Quyết định số 3326/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Kè sông Trường, huyện Bắc Trà My
2	Khu dân cư Bắc Sông Trường	Thị trấn Trà My	0,73	0,00				Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 của UBND tỉnh phê duyệt BCKTKT đầu tư xây dựng công trình Khu dân cư Bắc sông Trường, huyện Bắc Trà My. Quyết định số 5634/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Khu dân cư Bắc Sông Trường, TT Trà My
3	Đường vào khu dược liệu xã Trà Giáp	Xã Trà Giáp	0,22	0,00				Quyết định số 1749/QĐ-UBND 28/6/2021 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường vào khu dược liệu xã Trà Giáp, huyện Bắc Trà My;
4	Sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước (Hồ 3/2, Nước Rin, Đập Quang, Đá Chông), Hạng mục hồ chứa nước Nước Rin	Xã Trà Giáp	0,00	0,00				Quyết định số 3447/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước (Hồ 3/2, nước Rin, Đập Quang, Đá Chông); Quyết định số 2920/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư xây dựng sửa chữa nâng cấp các hồ chứa nước (Hồ 3/2, Nước Rin, Đập Quang, Đá Chông)

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp				Văn bản pháp lý liên quan
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước (LUC)	Đất lúa nước còn lại (LUK)	Rừng phòng hộ (RPH)	
5	Nâng cấp, mở rộng Trường TH Lê Văn Tám	Xã Trà Giang	0,15	0,05	0,05			Quyết định số 2427/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND huyện Bắc Trà My phê duyệt thiết kế tổng mặt bằng các điểm trường chính (mầm non, mẫu giáo, tiểu học và THCS) trên địa bàn các xã: Trà Kót, Trà Tân, Trà Sơn, Trà Giang, Trà Dương, Trà Đông và thị trấn Trà My;
6	Nâng cấp, mở rộng Trường MG Hướng Dương	Xã Trà Giang	0,14	0,00				Quyết định số 2427/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND huyện Bắc Trà My phê duyệt thiết kế tổng mặt bằng các điểm trường chính (mầm non, mẫu giáo, tiểu học và THCS) trên địa bàn các xã: Trà Kót, Trà Tân, Trà Sơn, Trà Giang, Trà Dương, Trà Đông và thị trấn Trà My;
7	Sửa chữa, nâng cấp, đầu tư Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND - UBMTTQ Việt Nam xã Trà Ka	Xã Trà Ka	0,01	0,00				Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của UBND huyện Bắc Trà My về chủ trương đầu tư dự án Sửa chữa, nâng cấp, đầu tư Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND - UBMTTQ Việt Nam xã Trà Ka
*	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước (01 danh mục)		0,96	0,96	0,96	-	-	-
1	Cụm công nghiệp Tinh dầu quế huyện Bắc Trà My (Công ty TNHH Gỗ Phúc Sơn)	Thị trấn Trà My	0,96	0,96	0,96			Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 20/05/2022 của HĐND huyện Bắc Trà My về chủ trương xây dựng một số dự án nhóm C; Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 19/6/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam Vv thành lập Cụm công nghiệp Tinh Dầu Quế, địa điểm: TT Trà My, huyện Bắc Trà My
XII	HUYỆN NÚI THÀNH (04 danh mục)		4,34	0,88	0,88	-	-	-
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (03 danh mục)		3,61	0,88	0,88	-	-	-
1	San nền Cụm công nghiệp Tam Mỹ Tây giai đoạn 2	Xã Tam Mỹ Tây	1,88	0,88	0,88			Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/5/2023 của HĐND huyện Núi Thành về thống nhất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 và năm 2023; Thông báo số 318/TB-UBND ngày 04/10/2023 kết luận của đồng chí Lê Văn Sinh - CT UBND huyện về công tác chuẩn bị đầu tư dự án San nền CCN Tam Mỹ Tây giai đoạn 2
2	Hạng mục phụ trợ Đường dây trung thế đi nối xây dựng mới thuộc dự án Khu xử lý chất thải rắn Nam Quảng Nam; hạng mục: Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh.	Xã Tam Nghĩa	0,03	0,00				Công văn số 62/BQL-QLDA3 ngày 30/01/2024 của Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Nam V/v đăng lý kế hoạch sử dụng đất năm 2024 bổ sung cho dự án Khu xử lý chất thải rắn Nam Quảng Nam; Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 3/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt dự án đầu tư Khu xử lý chất thải rắn Nam Quảng Nam; hạng mục: Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh
3	Hạng mục phụ trợ Hoàn trả đường dân sinh thuộc dự án Khu xử lý chất thải rắn Nam Quảng Nam; hạng mục: Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh.	Xã Tam Nghĩa	1,7	0,00				
*	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước (01 danh mục)		0,73	-	-	-	-	-
1	Trạm biến áp 110kV Trường Hải và đấu nối	Xã Tam Hiệp	0,73	0,00				Văn bản thỏa thuận tuyển số 5004/UBND-KTN ngày 31/7/2023 của UBND tỉnh; Quyết định số 1964/QĐ-EVNCPC ngày 30/3/2023 của EVNCPC phê duyệt phương án tuyển và nhiệm vụ thiết kế
XIII	THỊ XÃ ĐIỆN BÀN (70 danh mục)		337,44	38,68	38,68	-	-	-
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (03 danh mục)		3,68	0,35	0,35	-	-	-
1	Cải tạo, xây dựng nghĩa trang nhân dân Gò Bướm	Xã Điện Phước	0,35	0,35	0,35			Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 26/9/2022 của HĐND xã Điện Phước về phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, xây dựng nghĩa trang nhân dân Gò Bướm; Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 09/8/2023 của UBND thị xã Điện Bàn về Kế hoạch thu hồi đất để thực hiện dự án: Cải tạo, xây dựng nghĩa trang nhân dân Gò Bướm

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp				Văn bản pháp lý liên quan
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước (LUC)	Đất lúa nước còn lại (LUK)	Rừng phòng hộ (RPH)	
2	Mở rộng trường THCS Lê Trí Viễn	Phường Điện Thắng Bắc	0,13	-				Công văn số 1028/UBND ngày 15/4/2024 của UBND thị xã Điện Bàn v/v triển khai các hồ sơ, thủ tục mở rộng diện tích Trường THCS Lê Trí Viễn.
3	Hệ thống thoát nước các dự án ven biển phía Bắc thị xã Điện Bàn (giai đoạn 1,2)	Phường Điện Ngọc	3,20	-				Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 9/12/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2023; Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2021 của HĐND thị xã Điện Bàn về dừng, điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025; Công văn số 8850/UBND-KTN ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v gia hạn thời gian thực hiện dự án hệ thống thoát nước các dự án ven biển phía Bắc thị xã Điện Bàn (giai đoạn 2)
*	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước (67 danh mục)		333,76	38,33	38,33	-	-	-
1	Khu dân cư Bình Long, xã Điện Phước, thị xã Điện Bàn	Xã Điện Phước	6,70	6,38	6,38			Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam về chấp thuận nhà đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở Khu dân cư Bình Long, xã Điện Phước, thị xã Điện Bàn
2	Khu đô thị Thiên Ân	Điện Nam Đông; Điện Nam Trung	6,43	-				Công văn số 1332/UBND-KTN ngày 14/03/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô Thiên Ân tại Đô thị mới Điện Nam - Điện ngọc; Gia hạn thời gian thực hiện dự án tại Công văn số 486/UBND-KTN ngày 26/1/2021 (lần 1); Công văn số 967/UBND-KTN ngày 24/2/2023 (lần 2)
3	Khu đô thị, dịch vụ du lịch ven sông Cổ Cò	Phường Điện Ngọc	14,00	1,90	1,90			Công văn số 968/UBND-KTN ngày 24/2/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án; Công văn 2528/UBND-KTN ngày 8/5/2020 của UBND tỉnh v/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1417/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư
4	Khu dân cư Khối 7, phường Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn	Phường Vĩnh Điện	1,53	0,16	0,16			Công văn số 3238/UBND-KTN ngày 18/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở khu dân cư khối 7 phường Vĩnh Điện; Công văn số 1110/UBND-KTN ngày 02/3/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án; Công văn 3238/UBND-KTN ngày 18/6/2018 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án
5	Khu dân cư đô thị Điện Minh (giai đoạn 1)	Phường Điện Minh	7,68	1,39	1,39			Công văn số 1379/UBND-KTN ngày 18/3/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở kkhudân cư đô thị Điện Minh (giai đoạn 1) tại xã Điện Minh, thị xã Điện Bàn; Công văn số 1110/UBND-KTN ngày 02/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án; Công văn số 1379/UBND-KTN ngày 18/3/2019 của UBND tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư
6	Khu đô thị DATQUANG RIVERSIDE	Phường Điện Ngọc	0,66	-				Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 3/3/2017 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư; Quyết định số 2293/QĐ-UBND ngày 24/6/2017 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; Công văn số 2557/UBND-KTN ngày 26/4/2022 của UBND tỉnh về điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án
7	Đầu tư xây dựng nhà ở Khu dân cư Ngọc Vinh	Phường Điện Ngọc	5,97	-				Công văn số 3804/UBND-KTN ngày 25/8/2015 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc công nhận chủ đầu tư dự án; Công văn số 5733/UBND-KTN ngày 9/10/2018 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 2330/QĐ-UBND ngày 8/9/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt điều chỉnh tổng thể và ban hành quy định quản lý xây dựng kèm theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500; Công văn số 34651/UBND-KTN ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp				Văn bản pháp lý liên quan	
				Tổng cộng	Trong đó				
					Đất chuyên lúa nước (LUC)	Đất lúa nước còn lại (LUK)	Rừng phòng hộ (RPH)		Rừng đặc dụng (RDD)
8	Khu nhà ở cho người thu nhập thấp	Phường Điện Nam Trung	0,10	-	-	-	-	Quyết định số 4053/QĐ-UBND ngày 16/11/2016 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500; Công văn 1798/UBND-KTN ngày 1/4/2020 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu nhà ở cho người thu nhập thấp tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc;	
9	Khu đô thị Trung Nam	Phường Điện Nam Trung	5,03	-	-	-	-	Quyết định số 1958/QĐ-UBND ngày 31/5/2017 của UBND tỉnh v/v giao chủ đầu tư dự án xây dựng Khu đô thị Trung Nam tại Đô thị mới Điện Nam – Điện Ngọc; Công văn số 6263/UBND-KTN ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án khu đô thị Trung Nam tại khu đô thị mới Điện Nam – Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	
10	Khu Đô thị số 9 - Mở rộng	Phường Điện Ngọc	6,72	-	-	-	-	Quyết định số 1184/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng (1/500); Công văn 2524/UBND-KTN ngày 8/5/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị số 9 mở rộng tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	
11	Khu đô thị Ngân Cầu	Phường Điện Ngọc	32,72	5,91	5,91	-	-	Quyết định số 2626/QĐ-UBND ngày 24/7/2017 của UBND tỉnh Phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 Khu dân cư Ngân Cầu, phường Điện Ngọc; Công văn 7584/UBND-KTN ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; Công văn 1901/UBND-KTN ngày 31/3/2022 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án	
12	Đầu tư xây dựng nhà ở Khu đô thị NGOCDUONG RIVERSIDE mở rộng	Phường Điện Dương	2,50	-	-	-	-	Công văn 3886/UBND-KTN ngày 16/7/2018; Quyết định số 1960/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 và số 1926/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc chấp thuận và điều chỉnh chủ trương đầu tư	
13	Khu đô thị Lam	Phường Điện Nam Trung	19,34	-	-	-	-	Quyết định số 2846/QĐ-UBND ngày 09/8/2016 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư; Công văn 2527/UBND-KTN ngày 8/5/2020 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị LAM tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	
14	Khu đô thị An Nam	Điện Nam Bắc; Điện Nam Trung	19,42	-	-	-	-	Quyết định 2242/QĐ-UBND ngày 9/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị An Nam tại phường Điện Nam Bắc và Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn; Quyết định 3571/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam Phê duyệt điều chỉnh tổng thể và ban hành quy định quản lý xây dựng theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 khu đô thị An Nam tại phường Điện Nam Bắc và Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn	
15	Khu đô thị QNK I	Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, phường Điện Ngọc và phường Điện Dương, thị xã Điện Bàn	11,32	6,39	6,39	-	-	Quyết định 2194/QĐ-UBND ngày 22/6/2015 của UBND tỉnh v/v giao chủ đầu tư; Quyết định 2393/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh phê duyệt QHCT 1/500; Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 3/10/2019 của HĐND tỉnh Quảng Nam thống nhất chấp thuận chủ trương đầu tư; Công văn 6253/UBND-KTN ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư; Công văn số 3546/UBND-KTN ngày 17/5/2024 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở Khu đô thị QNK I tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	
16	Khu dân cư Khối 6 - Giai đoạn 2	Phường Vĩnh Điện	1,39	0,39	0,39	-	-	Công văn số 2965/UBND-KTN của UBND tỉnh Quảng Nam ngày 28/6/2016 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng khu dân cư khối 6, phường Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn giai đoạn 2; Quyết định số 10039/QĐ-UBND của UBND thị xã Điện Bàn ngày 29/12/2015 phê duyệt Quy hoạch chi tiết (1/500) xây dựng dự án: Khu dân cư khối 6, phường Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn; Quyết định số 8733/QĐ-UBND của UBND thị xã Điện Bàn ngày 23/09/2016 phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết (1/500) xây dựng dự án: Khu dân cư khối 6, phường Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn	

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp				Văn bản pháp lý liên quan	
				Tổng cộng	Trong đó				
					Đất chuyên lúa nước (LUC)	Đất lúa nước còn lại (LUK)	Rừng phòng hộ (RPH)		Rừng đặc dụng (RDD)
17	Khu dân cư đô thị số 2, phường Điện An	Phường Điện An	0,59	-				Công văn số 5038/UBND-KTN ngày 19/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc công nhận chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở Khu dân cư số 2, phường Điện An, thị xã Điện Bàn (giai đoạn 1); Quyết định số 1319/ QĐ-UBND ngày 21/4/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng (1/500) Khu dân cư trung tâm phường Điện An (Khu dân cư số 2), thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; Công văn số 5038/UBND-KTN ngày 19/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng nhà ở Khu dân cư số 2, phường Điện An (Khu 2), thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (<i>cắt bỏ diện tích 0,23 ha đất lúa theo quy hoạch sử dụng đất</i>)	
18	Khu đô thị Yên Hà My	Phường Điện Dương	4,60	3,93	3,93			Công văn 3876/UBND-KTN ngày 13/7/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; Công văn 5982/UBND-KTN ngày 13/9/2022 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án	
19	Khu dân cư mới Thái Dương 2	Phường Điện Ngọc	0,73	-				Công văn 2004/UBND-KTN ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới Thái Dương 2 tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc; Công văn 3442/UBND-KTN ngày 31/5/2022 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh tiến độ thực hiện các dự án Đầu tư xây dựng nhà ở Khu dân cư Quảng Lăng, Khu đô thị Ngân Cầu Villa, Khu dân cư mới Thái Dương 2 tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	
20	Khu đô thị Kiều Mẫu	Phường Điện Ngọc	4,35	2,13	2,13			Công văn số 8427/UBND-KTN ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng Khu đô thị kiểu mẫu tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc ngày 25/11/2021	
21	Khu đô thị Bình Ninh - Quảng Lăng	Điện Nam Trung Điện Nam Bắc	8,14	-				Quyết định số 3352/QĐ-UBND ngày 13/9/2016 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư; Công văn 6652/UBND-KTN ngày 6/11/2019 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; Công văn số 4754/UBND-KTN ngày 21/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án Đầu tư xây dựng nhà ở Khu đô thị Bình Ninh - Quảng Lăng tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	
22	Khu đô thị Ánh Dương	Phường Điện Nam Trung	2,24	-	-			Công văn 5670/UBND-KTN ngày 25/9/2019 của UBND tỉnh v/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị Ánh Dương tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn. Công văn số 3632/UBND-KTN ngày 20/5/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở Khu đô thị Ánh Dương tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	
23	Khu đô thị SBC Miền Trung	Phường Điện Nam Trung	3,29	-	-			Công văn chấp thuận chủ trương số 5668/UBND-KTN, ngày 25/09/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam; Công văn số 7367/UBND-KTN, ngày 08/11/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án Đầu tư xây dựng nhà ở Khu đô thị SBC miền Trung tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	
24	Khu dân cư Quảng Lăng	Phường Điện Nam Trung	2,26	-	-			Công văn 6990/UBND-KTN ngày 22/11/2019 v/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư Quảng Lăng tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn (<i>giảm diện tích dự án từ 2,27 ha xuống còn 2,26 ha theo quy hoạch sử dụng đất</i>)	

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp				Văn bản pháp lý liên quan	
				Tổng cộng	Trong đó				
					Đất chuyên lúa nước (LUC)	Đất lúa nước còn lại (LUK)	Rừng phòng hộ (RPH)		Rừng đặc dụng (RDD)
25	Khu đô thị Đại Dương Xanh	Phường Điện Dương	3,87	1,24	1,24			Quyết định số 1831/QĐ-UBND ngày 24/5/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao Chủ đầu tư dự án; Quyết định số 2261/QĐ-UBND ngày 22/6/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch Tổng mặt bằng chi tiết sử dụng đất (1/500); đã được HĐND tỉnh kỳ họp 11 khóa IX thông qua chủ trương đầu tư; Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 3/10/2019 của HĐND tỉnh Quảng Nam thống nhất chấp thuận chủ trương đầu tư; Công văn 6256/UBND-KTN ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư; Công văn số 3631/UBND-KTN ngày 20/5/2024 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở Khu đô thị Đại Dương Xanh tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	
26	Khu đô thị CoCo Riverside	Phường Điện Dương	8,17	3,60	3,60			Quyết định số 1238/QĐ-UBND ngày 14/4/2017 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư dự án; Quyết định số 2263 /QĐ-UBND ngày 22 /06 /2017 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch Tổng mặt bằng chi tiết sử dụng đất (1/500); Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 3/10/2019 của HĐND tỉnh Quảng Nam thống nhất chấp thuận chủ trương đầu tư; Công văn 6255/UBND-KTN ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư; Công văn số 3630/UBND-KTN ngày 20/5/2024 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở Khu đô thị Coco Riverside tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	
27	Khu đô thị Ven sông Dương Hội	Phường Điện Dương	3,33	1,35	1,35			Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư; Công văn 2206/UBND-KTN ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng Khu đô thị ven sông Dương Hội tại Khu đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	
28	Khu đô thị Phúc Hợp Hà My	Phường Điện Dương	1,84	0,70	0,70			Công văn 1796/UBND-KTN ngày 1/4/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị phúc hợp Hà My tại Khu đô thị mới Điện Nam- Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	
29	Khu đô thị Hưng Thịnh	Phường Điện Dương	3,98	-	-			Công văn số 1814/UBND-KTN ngày 01/4/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng Khu đô thị Hưng Thịnh tại đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc; Công văn số 3628/UBND-KTN ngày 20/5/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở Khu đô thị Hưng Thịnh tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn (cắt bỏ diện tích 0,03 ha đất lúa theo quy hoạch sử dụng đất)	
30	Khu đô thị An Bình Riverside	Phường Điện Dương	1,86	0,52	0,52			Quyết định số 1832/QĐ-UBND ngày 24/5/2017 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư dự án; Công văn 2207/UBND-KTN ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng Khu đô thị An Bình Riverside tại Khu đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	
31	Khu đô thị Ngọc Dương COCO	Phường Điện Dương	0,78	-	-			Quyết định số 332/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư; Quyết định số 1457/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch Tổng mặt bằng chi tiết sử dụng đất (1/500); Công văn 6686/UBND- KTN ngày 8/11/2019 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án	
32	Khu dân cư đô thị Điện Thăng Trung (Khu vực 2)	Phường Điện Thăng Trung	0,14	-	-			Công văn 2940/UBND-KTN ngày 05/06/2018 của UBND tỉnh v/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở khu dân cư đô thị Điện Thăng Trung (KV2), thị xã Điện Bàn. Công văn số 3293/UBND-KTN ngày 09/5/2024 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở Khu dân cư đô thị Điện Thăng Trung (khu vực 2), thị xã Điện Bàn	

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp				Văn bản pháp lý liên quan	
				Tổng cộng	Trong đó				
					Đất chuyên lúa nước (LUC)	Đất lúa nước còn lại (LUK)	Rừng phòng hộ (RPH)		Rừng đặc dụng (RDD)
33	Khu đô thị Ngân Cầu Villa	Phường Điện Ngọc	29,76	-	-			Công văn số 1650/UBND-KTN ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư; Công văn số 3442/UBND-KTN ngày 31/5/2022 của UBND tỉnh về chấp thuận điều chỉnh tiến độ thực hiện các dự án Đầu tư xây dựng nhà ở Khu dân cư Quảng Lăng, Khu đô thị Ngân Cầu Villa, Khu dân cư mới Thái Dương 2 tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	
34	Khu dân cư số 1	Phường Điện An	0,21	0,11	0,11			Công văn 6541/UBND-KTN ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 3960/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết (1/500)	
35	Khu dân cư số 1 mở rộng	Phường Điện An	0,56	0,40	0,40			Công văn số 4511/UBND-KTN ngày 6/10/2017 của UBND tỉnh V/v công nhận chủ đầu tư dự án; Quyết định số 4297/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của UBND tỉnh phê duyệt QHCT xây dựng 1/500; Công văn 2875/UBND-KTN ngày 1/6/2018 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án	
36	Khu tái định cư các dự án tại các phường Điện Ngọc và Điện Dương	Điện Dương; Điện Ngọc	3,00	-				Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 10/5/2010 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt dự án; Công văn số 1644/UBND-KTN ngày 19/4/2016 của UBND tỉnh về việc thống nhất chuyển giao nhiệm vụ chủ đầu tư; Công văn số 5592/UBND-KTN ngày 11/11/2016 của UBND tỉnh v/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở Khu tái định cư các dự án tại các phường Điện Ngọc và Điện Dương (phần khu 1) của Công ty TNHH Hoàng Tiên; Công văn số 6248/UBND-KTN ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở Khu tái định cư các dự án tại các phường Điện Ngọc và Điện Dương (phần khu 1), thị xã Điện Bàn	
37	Khu dân cư phố chợ Điện Ngọc (giai đoạn II)	Phường Điện Ngọc	1,03	-				Quyết định số 3732/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư; Quyết định 1758/QĐ-UBND ngày 20/5/2016 của UBND tỉnh chấp thuận đầu tư dự án; Thông báo thu hồi đất 152/TB-UBND ngày 30/3/2018 của UBND thị xã	
38	Khu đô thị Viêm Minh - Hà Dừa	Phường Điện Ngọc	0,24	-				Công văn 6806/UBND-KTN ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh V/v Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; Công văn 5140/UBND-KTN ngày 4/8/2022 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh tiến độ hoàn thành dự án	
39	Khu đô thị Viêm Trung	Phường Điện Ngọc	3,38	-				Công văn số 8428/UBND-KTN ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng nhà ở Khu Đô thị Viêm Trung tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	
40	Khu dân cư mới Bình An 2	Phường Điện Nam Trung	1,70	-				Quyết định số 42570/QĐ-UBND ngày 20/07/2016 của UBND tỉnh về giao chủ đầu tư; Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 phê duyệt quy hoạch 1/500; Quyết định số 1833/QĐ-UBND ngày 24/05/2017 phê duyệt điều chỉnh quy hoạch 1/500; Công văn 5577/UBND-KTN ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án	
41	Khu đô thị An Phú	Phường Điện Dương và Điện Nam Trung	1,94	0,16	0,16			Quyết định 2568/QĐ-UBND, ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao chủ đầu tư dự án; Quyết định số 2378/QĐ-UBND, ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Tổng mặt bằng chi tiết sử dụng đất (1/500), đã được HĐND tỉnh kỳ họp 11 khóa IX thông qua chủ trương đầu tư; Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 3/10/2019 của HĐND tỉnh Quảng Nam thống nhất chấp thuận chủ trương đầu tư; Công văn 6258/UBND-KTN ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư	

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp				Văn bản pháp lý liên quan	
				Tổng cộng	Trong đó				
					Đất chuyên lúa nước (LUC)	Đất lúa nước còn lại (LUK)	Rừng phòng hộ (RPH)		Rừng đặc dụng (RDD)
42	Khu đô thị Phú Thịnh	Phường Điện Dương	1,59	-	-			Quyết định số 2848/QĐ-UBND, ngày 09/08/2016 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao chủ đầu tư dự án; Quyết định số 2382 /QĐ – UBND, ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc Phê duyệt Tổng mặt bằng chi tiết sử dụng đất (1/500); Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 3/10/2019 của HĐND tỉnh Quảng Nam thống nhất chấp thuận chủ trương đầu tư; Công văn 6257/UBND-KTN ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư	
43	Đầu tư xây dựng nhà ở Khu đô thị NGOCDUONG RIVERSIDE	Phường Điện Dương	1,79	0,05	0,05			Công văn số 2503/UBND-KTN ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh Phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500; Thông báo thu hồi đất 152/TB-UBND ngày 30/3/2018 của UBND thị xã	
44	Khu dân cư Green Land	Phường Điện Ngọc	1,75	-				Công văn 1795/UBND-KTN ngày 1/4/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư Green Land tại Khu đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn; Công văn 3801/UBND-KTN ngày 14/6/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án	
45	Khu đô thị Nam Ngọc	Điện Nam Bắc, Điện Ngọc	9,94	-				Công văn 2519/UBND-KTN ngày 8/5/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị Nam Ngọc tại Khu đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc; Quyết định số 2593/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Điều chỉnh tổng thể quy hoạch Tổng mặt bằng chi tiết sử dụng đất (1/500); Quyết định 1473/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị Nam Ngọc tại Khu đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	
46	Khu đô thị Đông Dương	phường Điện Ngọc và Điện Nam Bắc	12,58	0,77	0,77			Công văn số 7410/UBND-KTN ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư dự án khu đô thị Đông Dương tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn (<i>giảm diện tích đất lúa từ 1,13 ha xuống còn 0,77 ha theo quy hoạch sử dụng đất</i>)	
47	Khu đô thị Smart City Quảng Nam	Phường Điện Dương	7,41	-				Quyết định số 2370/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư dự án; Công văn 2518/UBND-KTN ngày 8/5/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị Smart City Quảng Nam tại Khu đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc; Công văn 4166/UBND-KTN ngày 28/6/2022 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án	
48	Khu dân cư và dịch vụ Cầu Hưng – Lai Nghi GD1	Phường Điện Nam Đông	0,93	-				Quyết định số 2370/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh về việc giao chủ đầu tư dự án; Công văn 2518/UBND-KTN ngày 8/5/2020 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị Smart City Quảng Nam tại Khu đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc; Công văn 4166/UBND-KTN ngày 28/6/2022 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án	
49	Khu dân cư Thống Nhất (giai đoạn I)	Phường Điện Dương	0,70	-				Công văn 3537/UBND-KTN ngày 11/8/2015 của UBND tỉnh Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 1394/QĐ-UBND ngày 19/4/2016 của UBND phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500;	
50	Khu dân cư Thống Nhất (giai đoạn II)	Phường Điện Dương	4,09	-				Công văn 5485/UBND-KTN ngày 11/10/2017 của UBND tỉnh V/v Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. Quyết định 2188/QĐ-UBND ngày 11/08/2020 của UBND tỉnh V/v Giao đất cho Công ty Cổ phần tập đoàn VN Đà Thành thực hiện dự án khu dân cư Thống Nhất (Giai đoạn 2). Quyết định số 1811/QĐ-UBND ngày 08/07/5/2022 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 khu dân cư Thống Nhất (giai đoạn 2).	

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp				Văn bản pháp lý liên quan
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước (LUC)	Đất lúa nước còn lại (LUK)	Rừng phòng hộ (RPH)	
51	Khu dân cư Đô Thị Hà Quảng	Phường Điện Dương	13,18	0,33	0,33			Quyết định số 3000/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500; Công văn 809/UBND-KTN ngày 9/2/2018 của UBND tỉnh Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; Thông báo thu hồi đất số 330/TB-UBND ngày 16/7/2018 của UBND thị xã Xã Điện Bàn; Quyết định số 1584/QĐ-UBND ngày 14/6/2022 của UBND tỉnh Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (<i>giảm diện tích đất lúa từ 0,50 ha xuống còn 0,33 ha theo quy hoạch sử dụng đất</i>)
52	Khu đô thị thương mại dịch vụ Bắc Hội An	Phường Điện Dương	15,60	-				Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng (1/500); Công văn 5559/UBND-KTN ngày 9/11/2016 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; Công văn số 3414/UBND-KTN ngày 14/5/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở Khu đô thị thương mại dịch vụ Bắc Hội An tại phường Điện Dương, thị xã Điện Bàn (<i>cắt bỏ diện tích 0,08 ha đất lúa theo quy hoạch sử dụng đất</i>)
53	Khu đô thị DATQUANG RIVERSIDE 2 (Khu tái định cư và quỹ đất cân đối đầu tư xây dựng đường trục chính đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc)	Phường Điện Ngọc	7,95	-				Công văn 8415/UBND-KTN ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án
54	Khu dân cư số 1, đô thị Điện Thăng	Phường Điện Thăng Bắc	0,94	0,07	0,07			Công văn số 6788/UBND-KTN ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở Khu dân cư số 1, đô thị Điện Thăng tại xã Điện Thăng, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (<i>cắt giảm diện tích dự án từ 2,66 ha xuống còn 0,94 ha theo quy hoạch sử dụng đất</i>)
55	Thu hồi đất ngoài ranh giới Khu đô thị Ngân Cầu để bố trí mương thoát nước và taluy đắp đất san nền	Phường Điện Ngọc	0,83	0,21	0,21			Công văn 289/UBND-KTN ngày 16/1/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v chủ trương thu hồi đất ngoài ranh giới Khu đô thị Ngân Cầu để bố trí mương thoát nước và taluy đắp đất san nền
56	Khu dân cư - TĐC Hà My Đông A	Phường Điện Dương	19,30	-				Công văn số 1771/UBND-KTN ngày 25/04/2016 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; Công văn số 7870/UBND-KTN ngày 31/12/2019 và 172/UBND-KTN ngày 11/01/2022 của UBND tỉnh về điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án
57	Tuyến đường trục chính đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc (ĐT 603 nối dài) lý trình Km 2+280 -km2+926	Phường Điện Ngọc	1,02	-				Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 03/6/2016 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 24/02/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư xây dựng công trình Tuyến đường trục chính đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc (ĐT603 nối dài), lý trình Km2+280-Km2+926, thị xã Điện Bàn theo hình thức Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (Hợp đồng BT).
58	Khu dân cư phố chợ Điện Thăng Trung	Phường Điện Thăng Trung	0,05	-				Công văn số 2230/UBND-KTN ngày 27/5/2015 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư; Công văn số 3547/UBND-KTN ngày 17/5/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án Khu dân cư phố chợ Điện Thăng Trung, thị xã Điện Bàn (<i>cắt giảm diện tích dự án từ 0,17 ha xuống còn 0,05 ha theo quy hoạch sử dụng đất</i>)
59	Xử lý điểm mất an toàn các ĐZ 110kV phía Bắc Quảng Nam (năm 2021)	Điện Hoà, Điện Ngọc, Điện Nam Bắc	0,11	0,06	0,06			Quyết định số 9116/QĐ-QNaPC ngày 31/12/2020 của Công ty Điện lực Quảng Nam phê duyệt BCKTKT công trình: Xử lý điểm mất an toàn các ĐZ 110kV phía Bắc Quảng Nam
60	Xử lý điểm mất an toàn các ĐZ 110kV phía Bắc Quảng Nam năm 2022 (năm 2022)	Điện Hoà, Điện Phước, Điện Thọ, Điện Quang	0,18	0,04	0,04			Quyết định số 7490/QĐ-QNaPC ngày 15/11/2021 của Công ty Điện lực Quảng Nam phê duyệt BCKTKT công trình: Xử lý điểm mất an toàn các ĐZ 110kV phía Bắc Quảng Nam năm 2022

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp				Văn bản pháp lý liên quan	
				Tổng cộng	Trong đó				
					Đất chuyên lúa nước (LUC)	Đất lúa nước còn lại (LUK)	Rừng phòng hộ (RPH)		Rừng đặc dụng (RDD)
61	Xử lý điểm mất an toàn các ĐZ 110kV phía Bắc Quảng Nam năm 2023 (năm 2023)	Điện Hoà, Điện Thọ, Điện Phước, Điện Trung	0,08	0,07	0,07			Quyết định số 6006/QĐ-QNaPC ngày 01/11/2022 của Công ty Điện lực Quảng Nam phê duyệt BCKTKT công trình: Xử lý điểm mất an toàn các ĐZ 110kV phía Bắc Quảng Nam năm 2023	
62	Xử lý điểm mất an toàn đường dây 110kV khu vực Quảng Nam năm 2024 (năm 2024)	Điện Thọ, Điện Trung	0,03	0,01	0,01			Quyết định số 5031/QĐ-QNaPC ngày 20/09/2023 của Công ty Điện lực Quảng Nam phê duyệt BCKTKT công trình: Xử lý điểm mất an toàn đường dây 110kV khu vực Quảng Nam năm 2024	
63	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực thị xã Điện Bàn năm 2023	Điện Hòa, Điện Thọ, Điện Phước và KCN Điện Nam - Điện Ngọc	0,02	0,01	0,01			Quyết định số 5788/QĐ-QNaPC ngày 24/10/2022 của Công ty Điện lực Quảng Nam Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng, công trình: Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực thị xã Điện Bàn năm 2023	
64	Hệ thống lưới, chống quá tải lưới điện hạ thế và TBA khu vực Điện lực Điện Bàn năm 2023	Vĩnh Điện, Điện An, Điện Ngọc, Điện Hòa, Điện Minh, Điện Nam Đông, Điện Thọ, Điện Thăng Nam, Điện Phong, Điện Nam Bắc, Điện Thăng Trung, Điện Thăng Bắc, Điện Phước, Điện Tiến	0,06	0,01	0,01			Quyết định số 5682/QĐ-QNaPC ngày 20/10/2022 của Điện lực Quảng Nam Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng, Công trình: HTL, CQT lưới điện hạ thế và TBA khu vực ĐL Điện Bàn năm 2023	
65	Hoàn thiện lưới điện tiếp nhận HTX Điện Phương năm 2023	Phường Điện Phương	0,04	0,01	0,01			Quyết định số 5405/QĐ-QNaPC ngày 10/10/2022 của Công ty Điện lực Quảng Nam phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng, Công trình: Hoàn thiện lưới điện tiếp nhận HTX Điện Phương năm 2023	
66	Hoàn thiện lưới điện trung hạ thế khu vực ĐL Điện Bàn năm 2024	Điện Phước, Điện An, Điện Thăng Trung, Điện Thăng Nam, Điện Hòa, Điện Ngọc, Điện Thăng Bắc, Điện Nam Bắc	0,05	0,02	0,02			Quyết định số 4939/QĐ-QNaPC ngày 16/9/2023 của Công ty Điện lực Quảng Nam về phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Hoàn thiện lưới điện trung hạ thế khu vực Điện Lực Điện Bàn năm 2024	
67	Chống quá tải lưới điện khu vực ĐL Điện Bàn năm 2024	Vĩnh Điện, Điện An, Điện Ngọc, Điện Minh, Điện Nam Bắc, Điện Thăng Trung, Điện Thăng Bắc, Điện Tiến, Điện Phương, Điện Nam Trung	0,04	0,01	0,01			Quyết định số 5009/QĐ-QNaPC ngày 19/9/2023 của Công ty Điện lực Quảng Nam về Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng, Công trình: Chống quá tải lưới điện khu vực ĐL Điện Bàn năm 2024	
XIV	THÀNH PHỐ TAM KỶ (03 danh mục)		5,66	0,11	0,11	-	-	-	
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (03 danh mục)		5,66	0,11	0,11	-	-	-	
1	Đầu tư xây dựng, nâng cấp nghĩa địa đồi ông Sang, phường Hòa Thuận	Phường Hòa Thuận	0,60	-				Quyết định số 895/QĐ-UBND ngày 01/3/2024 của UBND thành phố Tam Kỳ v/v Giao nhiệm vụ triển khai thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng, nâng cấp nghĩa địa đồi ông Sang	

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp				Văn bản pháp lý liên quan
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước (LUC)	Đất lúa nước còn lại (LUK)	Rừng phòng hộ (RPH)	
2	Khu dân cư - Tái định cư thôn Phú Đông	Xã Tam Phú	0,21	0,11	0,11			Nghị quyết số 215/NQ-HĐND ngày 16-10-2019 của HĐND thành phố Tam Kỳ về quyết định chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, trọng điểm nhóm C
3	San nền phía Nam khu công nghiệp Thuận Yên (Lô CN3-2)	Phường Hòa Thuận	4,85	-				Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 20/02/2023 của UBND thành phố Tam Kỳ phê duyệt dự án San nền phía Nam khu công nghiệp Thuận Yên (Lô CN3-2); Địa điểm: Phường Hòa Thuận, thành phố Tam Kỳ

TT	Danh mục, dự án bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2023	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng từ các loại đất																CSD	Văn bản đầu tư				
				LUA	HNK	CLN	RSX	NTS	ONT	ODT	TMD	DGT	DVH	DGD	NTD	TIN	TSC	MNC							
1	Đầu giá quyền sử dụng đất tại dự án Khu dân cư nông thôn mới tại thôn An Mỹ, xã Bình An	Xã Bình An	0,28	-						0,28															Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v thu hồi đất, giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thăng Bình để thực hiện dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới tại thôn An Mỹ, xã Bình An, huyện Thăng Bình
VI	HUYỆN HIỆP ĐỨC (01 danh mục)		0,10	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	0,10	
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (01 danh mục)		0,10	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	0,10	
1	Trụ sở công an xã Sông Trà (Bổ sung diện tích)	Xã Sông Trà	0,10	-																				0,10	Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Hiệp Đức về Quyết định chủ trương đầu tư
VII	HUYỆN BẮC TRÀ MY (01 danh mục)		0,06	-	-	0,03	-	-	0,03	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (01 danh mục)		0,06	-	-	0,03	-	-	0,03	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
1	Trụ sở công an xã Trà Ka	Xã Trà Ka	0,06	-		0,03				0,03															Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND tỉnh Quảng Nam về Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về xây dựng trụ sở Công an xã, thị trấn thuộc Công an tỉnh Quảng Nam;
VIII	HUYỆN NÚI THÀNH (02 danh mục)		0,70	-	-	-	-	-	0,70	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (02 danh mục)		0,70	-	-	-	-	-	0,70	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
1	Giao đất Khu dân cư Phú Quý 3 cho các trường hợp giải phóng mặt bằng dự án Đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi đoạn qua địa bàn xã Tam Mỹ Đông	Xã Tam Mỹ Đông	0,14	-						0,14															Thông báo 186/TB-UBND ngày 25/5/2015 của UBND tỉnh Quảng Nam kết luận của PCT UBND tỉnh Trần Đình Tùng tại cuộc họp nghe báo cáo tình hình thực hiện công tác GPMB dự án cao tốc Đà Nẵng- Quảng Ngãi đoạn qua địa bàn huyện Núi Thành; Thông báo số 198/TB-UBND ngày 20/4/2022 của UBND huyện Núi Thành
2	Giao đất Khu dân cư thôn Tiên Xuân cho các hộ gia đình, cá nhân bị giải tỏa nhưng không đủ điều kiện bố trí tái định cư khi thực hiện dự án Khu công nghiệp Thaco Chu Lai (451 ha) tại xã Tam Anh Nam, huyện Núi Thành	Xã Tam Anh Nam	0,56	-						0,56															Thông báo 296/TB-UBND ngày 25/9/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hồ Quang Bửu tại cuộc họp nghe báo cáo tình hình thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Khu công nghiệp Thaco Chu Lai (451 ha) và Thông báo số 146/TB-UBND ngày 16/5/2024 Kết luận của Chủ tịch UBND huyện tại cuộc họp giao ban để chỉ đạo giải quyết một số nội dung công việc
IX	THỊ XÃ ĐIỆN BÀN (05 danh mục)		74,90	-	3,72	25,14	4,87	0,69	-	12,40	-	0,61	-	-	2,66	0,51	-	0,79	23,51						
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (03 danh mục)		0,97	-	0,14	-	0,16	-	-	0,20	-	-	-	-	-	-	-	-	0,03	0,45					
1	Đầu giá quyền sử dụng đất 10 lô (từ lô số 160/5 đến lô 160/14, tờ bản đồ số 7) thuộc Khu dân cư Hồ Biện Trên, khối phố Bồ Mưng 2, phường Điện Thăng Bắc	Điện Thăng Bắc	0,15	-							0,15														Công văn số 905/UBND ngày 04/4/2024 của UBND thị xã Điện Bàn v/v đầu giá quyền sử dụng đất dự án Khu dân cư Hồ Biện Trên thuộc khối phố Bồ Mưng 2, phường Điện Thăng Bắc
2	Giao đất trường mẫu giáo Điện Dương	Điện Dương	0,45	-																				0,45	Quyết định số 2554/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND huyện Điện Bàn v/v chuyển trường Mẫu giáo bán công Điện Dương sang trường Mẫu giáo công lập Điện Dương
3	Đầu giá thuê đất tại khu đất đã bàn giao cho Công ty DakAn trước đây (theo Kết luận số 11/TL-TTT ngày 21/7/2023 của Thanh tra tỉnh)	Điện Dương	0,37	-	0,14		0,16				0,05												0,03		Kết luận số 11/TL-TTT ngày 21/7/2023 của Thanh tra tỉnh Quảng Nam về việc giao đất xây dựng cho hộ gia đình, cá nhân và việc hợp thửa, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty TNHH Thương mại tổng hợp Phước Tiến
*	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước (03 danh mục)		73,93	-	3,58	25,14	4,71	0,69	-	12,20	-	0,61	-	-	2,66	0,51	-	0,77	23,06						
1	Khu du lịch và nghỉ dưỡng cao cấp (trừ phần khu 1)	Điện Dương	49,75	-	2,37	19,71					1,70		0,36										0,77	22,18	Quyết định 3750/QĐ-UBND ngày 15/11/2019 của UBND tỉnh Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

TT	Danh mục, dự án bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2023	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng từ các loại đất																Văn bản đầu tư		
				LUA	HNK	CLN	RSX	NTS	ONT	ODT	TMD	DGT	DVH	DGD	NTD	TIN	TSC	MNC	CSD			
2	Khu đô thị số 4, Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc (đăng ký diện tích còn lại, không thuộc trường hợp phải thông qua HĐND tỉnh)	Phường Điện Ngọc	6,68	-	0,12	5,43						0,86					0,27				Công văn số 4155/UBND-KTN ngày 07/6/2024 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh tiền độ hoàn thành dự án đầu tư xây dựng nhà ở Khu đô thị số 4 tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn; Quyết định số 3835/QĐ-UBND ngày 12/10/2005 của UBND tỉnh về việc thu hồi đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất cho Công ty Cổ phần Giao thông vận tải Quảng Nam để đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu dân cư số 4, Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, huyện Điện Bàn (nay là thị xã Điện Bàn)	
3	Tổ hợp khách sạn và dịch vụ du lịch Cyan	Điện Dương	17,50	-	1,08		4,71	0,69			9,64		0,26				0,24				- Giấy chứng nhận đầu tư thay đổi lần 03; QĐ số 3501/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UB tỉnh về điều chỉnh tổng thể 1/500 dự án; Công văn số 1025/UBND-TH ngày 2/3/2021 v/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án; Công văn số 4085/UBND-KTTH ngày 24/6/2022 v/v điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án (Khoản 60 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ)	
X	THÀNH PHỐ TAM KỶ (04 danh mục)		2,11	-	-	-	-	-	-	-	0,24	-	-	-	-	-	-	-	-	0,18	1,70	
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước (03 danh mục)		1,89	-	-	-	-	-	-	-	0,01	-	-	-	-	-	-	-	-	0,18	1,70	
1	Đấu giá, giao đất cho các hộ liên kế tại các vị trí: Thửa đất số 166, tờ bản đồ số 13; Thửa đất số 180, tờ bản đồ số 13	Phường An Xuân	0,01	-																	Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 28/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thu hồi đất, giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Tam Kỳ để thực hiện dự án Chính trang khu dân cư đô thị tạo vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn phường An Xuân, thành phố Tam Kỳ	
2	Thực hiện cho thuê đất, giao đất tại các thửa: thửa 68, 88 tờ 04; thửa 07 tờ 09; thửa 32 tờ 14; thửa 15 tờ 17; thửa 15, 21, 22, 36 tờ 24; thửa 10, 25, 102, 215, 217 tờ 25; thửa 128 tờ 28; thửa 43 tờ 50; thửa 10 tờ 53; thửa 13 tờ 57, thửa 13 tờ 58, thửa 33 tờ 59; thửa 97 tờ 60	Phường Trường Xuân	1,86	-																0,18	1,68	Danh mục dự án giao đất, cho thuê đất (cắt giảm diện tích 0,44 ha, trong đó: đất chuyên trồng lúa là 0,44 ha thuộc thẩm quyền HĐND tỉnh theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai 2013)
3	Giao đất hợp thửa cho các hộ liên kế tại các vị trí: thửa đất số 164 tờ 21, thửa 234 tờ 12, thửa 215 tờ 15, thửa 303 tờ 07	Phường An Mỹ	0,02	-							0,01										0,01	Danh mục dự án giao đất, cho thuê đất (Thông báo số 54/TB-UBND ngày 24/01/2024 của UBND thành phố Tam Kỳ về việc kết luận của Phó Chủ tịch UBND thành phố Trần Trung Hậu tại buổi tiếp công dân định kỳ tháng 01 năm 2024
*	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước (01 danh mục)		0,22	-	-	-	-	-	-	-	0,22	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
1	Kết cấu hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư ADB tại phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ	Phường Tân Thạnh	0,22	-							0,22										Quyết định số 2300/QĐ-UBND ngày 26/10/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao đất cho công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư ADB tại phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ (đợt 2)	

* Lưu ý:

- Sau khi được UBND tỉnh phê duyệt bổ sung KHSĐ đất năm 2024 UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tây Giang, Đông Giang, Nam Giang, Quế Sơn, Thăng Bình, Hiệp Đức, Bắc Trà My, Núi Thành, Điện Bàn, Tam Kỳ có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan chuyên môn kiểm tra đủ điều kiện, có tính khả thi, phù hợp hồ sơ QHSĐ đất năm 2030 cấp huyện trước khi thực hiện thủ tục đất đai theo quy định.

Phụ lục III

ĐIỀU CHỈNH DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT 01 DANH MỤC DỰ ÁN TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN BẮC TRÀ MY

(Kèm theo Quyết định số #sovb /QĐ-UBND ngày #nbh tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Nam)

1. Danh mục dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 23/02/2024

STT	Hạng mục	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng từ các loại đất						Văn bản pháp lý		
				LUA	Trong đó		CLN	RSX	DGT		ONT	
					LUC	LUK						
	Công trình, dự án cần CMD sử dụng đất để thực hiện việc nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất											
1	Khai thác đá làm vật liệu thông thường tại mỏ đá BTM24 núi Đá Bàn, thôn Dương Lâm, xã Trà Dương	Xã Trà Dương	2,10				0,06	2,03			0,01	Giấy phép số 1832/GP-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam cho phép Công ty TNHH Khai thác khoáng sản Dương Lâm thăm dò khoáng sản

2. Nay điều chỉnh lại thành:

STT	Hạng mục	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng từ các loại đất						Văn bản pháp lý		
				LUA	Trong đó		CLN	RSX	DGT		ONT	
					LUC	LUK						
	Công trình, dự án cần CMD sử dụng đất để thực hiện việc nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất											
1	Khai thác đá làm vật liệu thông thường tại mỏ đá BTM24 núi Đá Bàn, thôn Dương Lâm, xã Trà Dương	Xã Trà Dương	2,10					2,10				Giấy phép số 1832/GP-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam cho phép Công ty TNHH Khai thác khoáng sản Dương Lâm thăm dò khoáng sản; Quyết định số 3692/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá BTM24 núi Đá Bàn, thôn Dương Lâm, xã Trà Dương, huyện Bắc Trà My